

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HSST

Ngày: 02/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng.
2. Ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Đ**, sinh năm 1959, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp HK, xã HA, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G và bà Nguyễn Thị K; chồng là Nguyễn Văn H; có 01 người con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 02/7/2018; áp dụng biện pháp cho bảo lãnh ngày 10/8/2018, bị cáo hiện đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Hồng T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Bị hại: Lê Thị N, sinh năm 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp HK, xã HA, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1. Đỗ Thị Kim D, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ B, ấp HK, xã HA, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 (Có mặt).

Cư trú: Tổ A, ấp HK, xã HA, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Đ là chị ruột của chị Lê Thị N. Giữa bị cáo Đ và chị N có mâu thuẫn với nhau trong việc tranh chấp đất đai của cha mẹ để lại. Vào lúc 07 giờ, ngày 04/4/2018, bị cáo Đ cùng chị Đỗ Thị Kim D ra phần đất tranh chấp lấy 05 cây tre của anh Nguyễn Văn S là chồng của chị N đã chặt và trái nhánh để cạnh bụi tre, do bị cáo Đ lấy tre mà không hỏi ý kiến của anh S nên anh S và bị cáo Đ cãi nhau. Thấy anh S cầm dao đòi chém mình nên bị cáo Đ vào nhà lấy một con dao, loại dao rựa bằng kim loại, có kích thước 36 cm, phần lưỡi dài 25cm, rộng 08cm; cán tròn bằng sắt, dài 11cm cầm theo trên tay.

Được mọi người can ngăn nên anh S về nhà và nói cho chị N biết sự việc. Chị N đến trước cửa nhà của bị cáo Đ cãi nhau. Nghe chị N dùng nhiều lời lẽ xúc phạm bản thân và danh dự con gái mình nên bị cáo Đ cầm dao rượt chém chị N, chị N bỏ chạy được khoảng 20 mét thì ngã xuống đất, chị N lấy cát chọi vào người bị cáo Đ thì bị cáo Đ dùng dao chém trúng vào tay và chân. Nghe chị N la và kêu cứu nên anh S cầm dao chạy rượt chém bị cáo Đ chạy nhà, anh S cầm dao đập nhiều cái vào vách Tol nhà của bị cáo Đ rồi về.

Ngày 05/4/2018 chị Lê Thị N làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo Đặng.

Theo kết luận giám định pháp y số 137/TgT ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Lê Thị N: Đa sẹo vết thương phần mềm, số lượng sẹo nhiều, kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 05% (*năm phần trăm*) tại thời điểm giám định.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKSTPCL, ngày 15/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

- Lời bào chữa của người bào chữa: Thống nhất với cáo trạng truy tố về tội danh và điều luật áp dụng, về tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chị N yêu cầu bị cáo Đ bồi thường về sức khỏe tổng cộng 2.754.000 đồng, bị cáo Đặng đã

tự nguyện bồi thường nên đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố: Giữa bị cáo Đ và chị N có mâu thuẫn với nhau trong việc tranh chấp đất đai của cha mẹ để lại. Vào lúc 07 giờ, ngày 04/4/2018, bị cáo Đ cùng chị D ra phần đất tranh chấp lấy 05 cây tre của anh S. Thấy bị cáo Đ lấy tre mà không hỏi ý kiến anh S, nên anh S cãi nhau với bị cáo Đ, được mọi người can ngăn nên anh S bỏ về nhà và nói cho chị N biết sự việc. Chị N đến trước cửa nhà và cãi nhau với bị cáo Đ. Trong lúc cãi vã bị cáo Đ cầm dao rượt chém chị N, chị N bỏ chạy được khoảng 20 mét thì ngã xuống đất, bị cáo Đ dùng dao chém trúng vào tay và chân gây thương tích cho chị N, với tỷ lệ thương tật 5%.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém chị N gây thương tích 5%, đã xâm phạm đến sức khỏe của chị Lê Thị N.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Lê Thị Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại và gây mất trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo nộp tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Xét đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo nhiều lần không chấp hành theo

giấy triệu tập của cơ quan điều tra, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, do đó không chấp nhận đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của chị N số tiền 2.754.000 đồng là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Về vật chứng: Đối với cây dao là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02/7/2018 đến ngày 10/8/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thị Đ có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị N số tiền 2.754.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị Lê Thị N được nhận tiền bồi thường 2.754.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh theo biên lai 05854, ngày 25/9/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 36 cm (Hiện do chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý).

Về án phí: Bị cáo Lê Thị Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKSND Tỉnh;
- Công an TPCL;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu